

Số: 6223/BC -SYT

Đồng Nai, ngày 15 tháng 9 năm 2022

**BÁO CÁO****Kết quả 9 tháng năm 2022 thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU  
của Tỉnh ủy và đề xuất chỉ tiêu, giải pháp năm 2023**

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; Nghị quyết 03-NQ/TU ngày 06/12/2021 của Tỉnh ủy Đồng Nai về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022.

Thực hiện Chỉ đạo của Tỉnh ủy tại Văn bản số 3942-CV/TU ngày 07/9/2022 về báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ 9 tháng năm 2022 và đề xuất chỉ tiêu, giải pháp năm 2023;

Sở Y tế nhận Văn bản số 3418/SKHĐT-THQH ngày 09/9/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết Tỉnh ủy, HĐND tỉnh 9 tháng đầu năm, dự ước cả năm, đề xuất chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đưa vào Nghị quyết năm 2023;

Sở Y tế báo cáo kết quả 9 tháng năm 2022 thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU của Tỉnh ủy và đề xuất chỉ tiêu, giải pháp năm 2023 như sau:

**I. Công tác triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước**

Trong 9 tháng đầu năm 2022, Sở Y tế đã quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội, cụ thể như sau:

- Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022.

- Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về việc ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”.

- Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 17/3/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình phòng, chống dịch COVID-19;

- Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27/1/2022 của Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ;

- Căn cứ Nghị quyết 03-NQ/TU ngày 06/01/2022 của Tỉnh uỷ Đồng Nai về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; Sở Y tế đã xây dựng ban hành Chương trình số 384/CTr-SYT ngày 17/01/2022 về Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ; Nghị quyết 03-NQ/TU ngày 06/01/2022 của Tỉnh uỷ Đồng Nai về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022. Trong đó, cụ thể hoá các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2022 của ngành y tế để tổ chức thực hiện hiệu quả đạt và vượt các chỉ tiêu đề ra.

- Triển khai thực hiện các Chương trình công tác Quý I,II,III/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm của ngành y tế trong Quý I,II,III/2022.

- Triển khai thực hiện các Kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về một số nhiệm vụ trọng tâm của ngành y tế cần tập trung thực hiện trong Quý I,II,III/2022 và 6 tháng đầu năm, cuối năm 2022.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh năm 2022 của tỉnh Đồng Nai; Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh về dự toán ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ chi ngân sách tỉnh và bổ sung ngân sách cấp dưới của tỉnh Đồng Nai năm 2022; Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2021 và Kế hoạch đầu tư công năm 2022: Ngành Y tế đã tổ chức Hội nghị giao chỉ tiêu chuyên môn y tế và dự toán ngân sách y tế cho các đơn vị trực thuộc phù hợp, đúng quy định.

- Các Công văn chỉ đạo của Tỉnh uỷ về tăng cường phòng chống dịch Covid-19, Sốt xuất huyết.

## **II. Kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp gắn với việc thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU trong 9 tháng đầu năm 2022**

### **1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu y tế 9 tháng và dự ước cả năm 2022.**

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản trên lĩnh vực y tế theo Nghị quyết số 02-NQ/TU của Tỉnh uỷ trong 9 tháng năm 2022 cơ bản đạt tiến độ kế hoạch đề ra và dự ước đạt chỉ tiêu cả năm 2022 (*Kết quả thực hiện các chỉ tiêu y tế được giao trong 9 tháng năm 2022 và dự ước thực hiện cả năm 2022 gửi kèm báo cáo*).

### **2. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chủ yếu trong lĩnh vực y tế**

#### **2.1. Những kết quả đạt được**

Trong 9 tháng đầu năm 2022, tình hình dịch bệnh COVID-19 vẫn còn diễn biến phức tạp và dịch Sốt xuất huyết bùng phát diện rộng trên địa bàn tỉnh. Trước tình hình đó, các cấp uỷ Đảng và chính quyền các cơ sở y tế từ tuyến tỉnh đến cơ sở đã tập trung chỉ đạo quyết liệt và tổ chức tốt công tác phòng chống dịch; bên cạnh đó, ngành y tế đã tích cực và chủ động tham mưu các cấp thẩm quyền triển khai các giải pháp phòng, chống dịch.

Sở Y tế đã tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện kịp thời các Nghị quyết của Thủ tướng Chính Phủ về phòng, chống dịch COVID như Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về việc ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”, Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 17/3/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình phòng, chống dịch COVID-19 và các Quyết định, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Y tế về công tác phòng chống dịch nhằm đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh nhà nhằm đạt mục tiêu kép: 1. Bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng người dân, hạn chế đến mức thấp nhất số ca mắc, ca chuyển nặng và tử vong do COVID-19; 2. Khôi phục sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, trật tự xã hội trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, ngành y tế đã thực hiện nghiêm túc, hiệu quả chỉ đạo của Tỉnh uỷ, Chỉ thị của UBND tỉnh về việc công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh đó, đã có sự phối hợp tốt giữa sở, ban, ngành, đoàn thể và chính quyền các cấp trong công tác phòng chống dịch, nhất là dịch COVID-19, Sốt xuất huyết. Thông qua các giải pháp đồng bộ và quyết liệt của cả hệ thống chính trị và sự tham gia tích cực của cộng đồng nên cơ bản đã khống chế tốt dịch bệnh COVID-19 và hiện nay dịch tại tỉnh Đồng Nai đang ở cấp độ 1 (bình thường mới); đồng thời, hiện nay dịch Sốt xuất huyết đã giảm rõ rệt vào đầu tháng 9/2022 so với thời điểm cuối tháng 7, bước đầu đã khống chế tốt dịch và không để bùng phát diện rộng trên địa bàn tỉnh.

Đồng thời, duy trì các giải pháp đồng bộ kiểm soát tốt dịch Tay chân miệng, Sởi, Sốt rét; không phát sinh các loại cúm như: Zika, H7N9, MERS - CoV, Ebola.

#### • **Kết quả đạt được trong công tác phòng, chống dịch COVID-19**

- Công tác xét nghiệm: Tiếp tục thực hiện tốt công tác xét nghiệm sàng lọc và khẳng định vi rút SAR-CoV-2 đối với các đối tượng theo quy định của Bộ Y tế, cộng dồn từ khi dịch xuất hiện đến nay cả tỉnh đã thực hiện xét nghiệm được 2.156.272 mẫu đơn và 384.061 mẫu gộp bằng phương pháp RT-PCR cho 3.983.740 lượt người.

- Cách ly, theo dõi sức khỏe người bệnh: Thực hiện cách, ly theo dõi tại nhà theo hướng dẫn tạm thời Quy trình xử lý người nhiễm COVID-19 (F0) tại cộng đồng; đã cách ly, theo dõi sức khỏe F0 tại nhà 374.165 người.

- Công tác điều trị: Trong 9 tháng đầu năm 2022 thực hiện tốt công tác cách ly, điều trị cho 149.528 trường hợp mắc COVID-19 tại nhà và ở 3 tầng điều trị tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh. Tính từ khi dịch COVID-19 xuất hiện, tại thời điểm báo cáo đã điều trị khỏi bệnh cho 422.419 trường hợp (99,53%), tử vong 1.974 trường hợp (0,47%) và tại thời điểm báo cáo đang điều trị 67 trường hợp (40 ca thở oxy không xâm lấn, 03 ca thở máy xâm lấn).

Đối với việc bảo vệ sức khỏe người dân giai đoạn hậu COVID-19: Sở Y tế đang triển khai thực hiện Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 22/4/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai các hoạt động bảo vệ sức khỏe người dân giai đoạn hậu COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

- Công tác tiêm vắc xin:

Thực hiện Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 30/3/2022 của UBND tỉnh về việc Tổ chức Chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 thần tốc trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 07/4/2022 về việc triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ từ 5 đến 11 tuổi trên địa bàn tỉnh.

Sở Y tế đã triển khai thực hiện tốt công tác tiêm chủng vắc xin COVID-19 cho các đối tượng theo quy định, hướng dẫn của Bộ Y tế trên địa bàn tỉnh từ nguồn vắc xin được Bộ Y tế phân bổ. Tỉnh Đồng Nai một trong những địa phương có tỷ lệ bao phủ vắc xin COVID cao nhất cả nước, hiện nay tỉnh Đồng Nai đã tiêm tổng số 8.438.731 liều, với tỷ lệ cụ thể như sau:

Tỷ lệ bao phủ vắc xin COVID-19 đối tượng trong độ tuổi tiêm chủng từ 05 tuổi trở lên: Mũi 1 và Mũi 2 xấp xỉ đạt 100%; Mũi 3: 58,32%; Mũi 4: 15,26%.

Trong đó, các nhóm tuổi:

- Từ 18 tuổi trở lên : Mũi 1, 2 đạt xấp xỉ 100% ; Mũi 3 đạt 70,06%, Mũi 4 trên tổng dân số đạt 19,28%, Mũi 4 trên số người cần phải tiêm theo khuyến cáo của Bộ Y tế đạt 63,71%

- Từ 12 đến dưới 18 tuổi : Mũi 1,2 đạt xấp xỉ 100% ; Mũi 3 đạt 29,01%

- Từ 5 đến dưới 12 tuổi : Mũi 1 đạt 82,21% ; Mũi 2 đạt 45,61%+ Tỷ lệ bao phủ vắc xin COVID-19 đối tượng trong độ tuổi tiêm chủng từ 05 tuổi trở lên: Mũi 1: 108,26% ; Mũi 2: 100,55%; Mũi 3: 53,15%; Mũi 4: 0,98%.

Thống kê nhóm đối tượng cần tiêm mũi 4 theo Công văn số 3309/BYT-DP ngày 23/6/2022 của Bộ Y tế, tỉnh Đồng Nai có 702.734 người, hiện tại đã tiêm được 441.647 liều vắc xin mũi 4 cho các nhóm đối tượng trên.

Từ 01/01/2022 đến hết 04/9/2022 tỉnh Đồng Nai được Bộ Y tế phân bổ 2.300.516 liều vắc xin; trong đó đã sử dụng 1.854.580 liều. Hiện toàn tỉnh còn 131.922 đang được triển khai tiêm.

- Công tác truyền thông: Tiếp tục phối hợp tốt với Sở Thông tin và truyền thông, các địa phương, báo, đài phát thanh, truyền hình...tăng cường công tác tuyên truyền sâu rộng tới mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh trong việc chủ động thực hiện các giải pháp phòng chống dịch bệnh COVID-19, nhất là tại khu vực có yếu nguy cơ như nơi các bệnh nhân dương tính lưu trú, làm việc và các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các khu vực đông dân cư... trên địa bàn tỉnh.

- Công tác hậu cần phòng, chống dịch: Luôn chủ động đề xuất mua sắm đảm bảo đầy đủ cơ sở chống dịch, cơ sở vật chất; mua sắm vật tư y tế, hóa chất, trang thiết bị, thuốc men; các đồ dùng, vật dụng thiết yếu, nhất là cho các bệnh viện dã chiến, các bệnh viện điều trị COVID-19, các khu cách ly tập trung theo quy định; đồng thời thời chủ động tham mưu UBND tỉnh nhận trang thiết bị, vật tư phòng chống dịch từ các nguồn tài trợ, viện trợ...phân bổ kịp thời, phù hợp các đơn vị, địa phương...đáp ứng kịp thời công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

**• Kết quả thực hiện công tác phòng, chống dịch Sốt xuất huyết**

- Xử lý ổ dịch: Tính từ đầu năm 2022 đến nay tổng số ổ dịch được phát hiện là 2.603, tăng 115% so với cùng kỳ (1.209 ổ dịch). Tỷ lệ ổ dịch xử lý trong toàn tỉnh đạt 99% (2.578 ổ dịch được xử lý/2.603 ổ dịch phát hiện).

- Hoạt động diệt lăng quăng:

Chiến dịch vòng 1 (từ 01.05.2022 đến 31.05.2022) tại 08 xã/phường/thị trấn có nguy cơ cao với 49.392 hộ và 492 cộng tác viên giám sát, hỗ trợ. Chiến dịch vòng 2 (từ 01.06.2022 đến 30.06.2022) tại 91 xã/phường/thị trấn của 10 huyện, thành phố (trừ Cẩm Mỹ) với 227.090 hộ và 2.269 cộng tác viên giám sát, hỗ trợ.

Toàn tỉnh đang triển khai thực hiện vệ sinh môi trường, diệt lăng quăng (bọ gậy) định kỳ vào lúc 07h00 - 9h00 sáng thứ Bảy hàng tuần (Thời gian bắt đầu từ ngày 13/8/2022 đến hết tháng 10/2022), với khẩu hiệu: “Ngày cuối tuần phòng, chống Sốt xuất huyết”.

- Hoạt động phun hóa chất diện rộng: Đã tổ chức 11 đợt tại: Tân Phú, Trảng Bom, Biên Hòa, Long Khánh, Vĩnh Cửu, Long Thành với khoảng 84.122 hộ/nhà trọ được phun hóa chất, diện tích phun ngoài trời vào khoảng 18.250 ha.

Nhìn chung, sau các lần phun hóa chất diện rộng, chỉ số côn trùng và ca bệnh đều giảm mạnh ở tuần sau đó. Tuy nhiên, do thời tiết mưa nhiều nên chỉ sau vài tuần phun diện rộng, ca bệnh và chỉ số côn trùng đã tăng trở lại.

- Hoạt động phân lập tít vi rút Theo kết quả xét nghiệm phân lập tít vi rút đang lưu hành ở khu vực phía Nam của Viện Pasteur TPHCM, tại các ổ dịch trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đang lưu hành 8 tháng đầu năm 2022 đồng thời cả 02 tít vi rút là Dengue 1 và Dengue 2.

- **Tình hình mắc Sốt xuất huyết tính trong 9 tháng năm 2022:** Toàn tỉnh ghi nhận 20.905 ca mắc sốt xuất huyết nhập viện (trong đó trẻ em  $\leq 15t$  là 12.363 ca, chiếm tỷ lệ 59%), tăng 296% so với cùng kỳ năm 2021 (5.279 ca).

Trong đó, đã có 16 ca tử vong (03 ca trẻ em  $\leq 15t$ , chiếm tỷ lệ 19%) tăng 15 ca so với cùng kỳ năm 2021 (01 ca).

Số ca nhập viện do mắc sốt xuất huyết tăng ở 11/11 địa phương trong tỉnh so với cùng kỳ năm 2021. Cao nhất là thành phố Biên Hòa (8.957 ca), thấp nhất là huyện Cẩm Mỹ (422 ca).

**Nhận xét kết quả:** Với việc triển khai các giải pháp đồng bộ, hiệu quả trong thời gian qua, dịch Sốt xuất huyết trên địa bàn tỉnh đã có dấu hiệu giảm dần, cụ thể: So với số liệu ghi nhận của tuần thứ 4 tháng 7/2022 (1.638 ca mắc) thì đến tuần thứ nhất của tháng 9/2022 chỉ ghi nhận với 683 ca mắc (giảm 60 %). Trong thời gian tới, ngành Y tế tiếp tục triển khai các giải pháp đồng bộ nhằm kiểm soát, khống chế dịch Sốt xuất huyết; giảm số ca mắc và hạn chế tối đa trường hợp tử vong.

• **Duy trì thực hiện hiệu quả các chương trình Y tế - Dân số góp phần khống chế tốt tốc độ lây lan các dịch bệnh truyền nhiễm phổ biến, các bệnh không lây nhiễm, bệnh xã hội, bệnh dịch nguy hiểm:**

Đã đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất, vật tư y tế, hóa chất, trang thiết bị, thuốc men và chủ động giám sát thường xuyên và xử lý kịp thời tình hình dịch Sốt xuất huyết, Sởi, Tay chân miệng trên địa bàn tỉnh.

Ngành Y tế tiếp tục duy trì các giải pháp phòng chống và giám sát, xử lý kịp thời các dịch bệnh truyền nhiễm đang lưu hành trong cộng đồng như sởi, tay chân miệng, sốt rét... Đa số các dịch bệnh với số ca mắc đều giảm so hoặc không ghi nhận ca mắc so với cùng kỳ năm 2021.

Tính từ đầu năm đến nay, ghi nhận tình hình mắc như sau: Sởi: Ghi nhận 06 ca mắc, giảm 02 ca so với cùng kỳ 2021 (08 ca), không ghi nhận ca tử vong, bằng so với cùng kỳ 2021. Tay chân miệng: Ghi nhận 5.693 ca mắc, tăng 97,13% so với cùng kỳ năm 2021 (2.888 ca). Không ghi nhận ca tử vong, bằng so với cùng kỳ (00ca). Sốt rét: Ghi nhận 02 ca mắc, tăng 02 ca so với cùng kỳ 2021 (00 ca). Tả (A00); Thương hàn (A01); Viêm màng não do não mô cầu (A39); Cúm A (H5N1), Zika, Cúm, Liên cầu lợn ở người, Ho Gà, Uốn ván: Tính đến nay chưa ghi nhận trường hợp mắc bệnh.

- Công tác tiêm chủng mở rộng: Tiếp nhận vắc xin COVID-19 được phân bổ từ Bộ Y tế, Viện Pasteur và vắc xin, vật tư tiêm chủng mở rộng khác tại Viện Pasteur Tp. Hồ Chí Minh; thực hiện cấp phát vắc xin, vật tư tiêm chủng mở rộng cho các Trung tâm Y tế huyện và thành phố Biên Hòa, Long Khánh. Theo dõi thực hiện Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia. Hướng dẫn sử dụng Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia cho các Phòng tiêm chủng tư nhân. Tính đến 31/8/2022, chỉ có 53% trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ 08 loại vắc xin và tỷ lệ phụ nữ có thai được tiêm chủng VAT đạt 56,4%, kết quả này chưa đạt tiến độ chương trình tiêm chủng đề ra với nhiều lý do như ảnh hưởng của dịch COVID-19, thiếu vắc xin Sởi, MR, DPT, DPT-VGB-Hib ở tháng 5, 6, 7,8 năm 2022 nên nhiều trẻ chưa được tiêm chủng... Tất cả các cơ sở tiêm chủng tiếp tục triển khai thực hiện nhập số liệu vào hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia.

- Thực hiện tốt công tác phòng, chống bệnh không lây nhiễm: Đã triển khai giám sát hỗ trợ công tác quản lý điều trị tăng huyết áp, đái tháo đường, ung thư đợt I năm 2021 tại các xã, phường, thị trấn sau khám sàng lọc. Duy trì hoạt động khám phát hiện sớm cho người có yếu tố nguy cơ bệnh ĐTD tại các Trạm y tế trên địa bàn tỉnh. Thực hiện duy trì công tác truyền thông về phòng chống ĐTD và tăng huyết áp, ung thư bằng nhiều hình thức trên báo, truyền hình, đài phát thanh, pano... Duy trì hoạt động quản lý, tư vấn tại 170 Trạm y tế xã/phường và phòng tư vấn các bệnh không lây nhiễm tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh.

Trong 9 tháng đầu năm 2022 ghi nhận 417 người mắc mới HIV, trong đó có 173 người có hộ khẩu trong tỉnh, 09 trường hợp nhiễm HIV/AIDS tử vong, số ca mắc mới giảm 11% so với cùng kỳ 2021. Thực hiện tốt công tác quản lý, điều trị Methadone 1.239/1.404 bệnh nhân (đạt 88,2% so với chỉ tiêu Thủ tướng Chính phủ giao) và khám, điều trị ARV cho 5.278 bệnh nhân tại 09 cơ sở điều trị HIV/AIDS; toàn tỉnh có 6.066 trường hợp mắc HIV/AIDS (0,19%), duy trì tỷ lệ người nhiễm HIV trong cộng đồng dân cư trên địa bàn toàn tỉnh được không chế <0,3%.

- Duy trì tốt công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, thường xuyên phối hợp liên ngành kiểm tra vệ sinh thực phẩm, xử lý nghiêm những cơ sở vi phạm các điều kiện đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Thường xuyên tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng kiến thức về vệ sinh thực phẩm cho người dân và phổ biến văn bản pháp luật về an toàn thực phẩm cho các đối tượng sản xuất, kinh doanh thực phẩm như tập huấn kiến thức, phát thanh, truyền hình, báo, băng rôn, áp phích..... trong đó, tập trung vào công tác tuyên truyền, kiểm tra đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm bếp ăn tập thể và thức ăn đường phố nhất là dịp Tết Nguyên đán, các lễ hội trong năm 2022. Đưa vào hoạt động tốt xe, thiết bị kiểm nghiệm nhanh thực phẩm.

Đã tổ chức 10.336 lượt thanh tra, kiểm tra cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm, dịch vụ ăn uống và kinh doanh tiêu dùng thực phẩm/15.419 tổng số cơ sở, trong đó: 9.857 cơ sở đạt (chiếm 95,37%), số cơ sở vi phạm là 479, nhắc nhở 431 cơ sở, phạt tiền 48 cơ sở với số tiền phạt là 515.277.000 đồng; cộng dồn từ đầu năm đến nay xảy ra 01 vụ ngộ độc thực phẩm với 05 người mắc, không ghi nhận trường hợp tử vong.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên được duy trì mức dưới 1%, tỷ lệ đối tượng được sàng lọc trước sinh và sau sinh tiếp tục tăng. Duy trì hoạt động quản lý thai có hiệu quả và theo chuẩn quốc gia để phát hiện, quản lý thai tốt và đạt hiệu quả.

- Thực hiện tốt công tác quản lý hồ sơ vệ sinh lao động các doanh nghiệp, giám sát quan trắc môi trường lao động, khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp, lập hồ sơ vệ sinh lao động... Quản lý hồ sơ vệ sinh lao động các doanh nghiệp cộng dồn đến tháng 9/2022: 860 cơ sở.

- Công tác truyền thông: Đã có sự phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông, báo Đồng Nai, Đài PT-TH Đồng Nai và các đơn vị trong ngành đẩy mạnh truyền thông sâu rộng tới mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh trong phòng chống dịch COVID-19 như đã bám sát định hướng của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh, tổ chức tuyên truyền kịp thời, dành nhiều thời lượng tuyên truyền về tình hình dịch bệnh COVID-19, đưa nhiều tin, bài tuyên truyền với các nội dung phòng, chống dịch COVID-19. Ngoài ra duy trì các hoạt động truyền thông phòng, chống dịch sởi, sốt xuất huyết, tay chân miệng, sốt rét, viêm gan virus, thủy đậu, cúm, tai nạn thương tích, an toàn vệ sinh thực phẩm, cúm A(H5N1, H1N1, H7N9,...) và các hoạt động của ngành y tế.

#### • Về phát triển cơ sở hạ tầng y tế cơ sở

- Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 1461/UBND-KTNS ngày 15/02/2022 về việc đầu tư các Trạm y tế xã, phường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2022, Sở Y tế đã phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư và UBND các huyện, thành phố thực hiện lập, thẩm định và đã trình báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư về UBND tỉnh xem chấp thuận đầu tư xây dựng mới 56 trạm y tế và cải tạo, sửa chữa, nâng cấp 46 trạm y tế trên địa bàn tỉnh. Đến nay đã có hơn 40 trạm y tế đã được UBND tỉnh ban hành Quyết định chủ trương đầu tư xây dựng mới và chủ trương đầu tư sửa chữa, cải tạo, nâng cấp; đối với các trạm y tế còn lại đang thực hiện đúng tiến độ đề ra.

- Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 8102/UBND-KTNS ngày 03/8/2022 về việc danh mục và mức vốn cho các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội (đợt 2). Theo đó, UBND tỉnh giao Sở Y tế phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư (đơn vị chủ trì) các đơn vị liên quan khẩn trương hoàn thành thủ tục đầu tư các dự án y tế của tỉnh Đồng Nai theo chỉ đạo tại Công văn số 681/TTgKTTH ngày 01/08/2022 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể: Đầu tư xây dựng mới 08 trạm y tế (giao cho UBND các huyện, thành phố); dự án nâng cấp, cải tạo phòng khám đa khoa khu vực Phú Lý, huyện Vĩnh Cửu; Nâng cấp, cải tạo Trung tâm y tế huyện Vĩnh Cửu (cơ sở 2) và mua sắm bổ sung máy móc, trang thiết bị y tế phục vụ cho tuyến y tế cơ sở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (giao Sở Y tế).

- Kết quả thực hiện: Đến nay, các đơn vị được giao nhiệm vụ đã thực hiện hoàn thành hồ sơ thủ tục đầu tư gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, thẩm định trình UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư để báo cáo về Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo chỉ đạo tại Công văn số 681/TTgKTTH ngày 01/08/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Về việc tham mưu UBND tỉnh ban hành Đề án tăng cường chất lượng và nâng cao năng lực hoạt động cho tuyến y tế cơ sở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 – 2030: Ngày 06/9/2022, Sở Y tế có Văn bản 6052/SYT-KHTC về việc xây dựng “Đề án tăng cường chất lượng và nâng cao năng lực hoạt động cho tuyến y tế cơ sở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 – 2030” gửi UBND tỉnh; trong đó, Sở Y tế xin UBND tỉnh dừng xây dựng đề án với lý do: Hiện nay tỉnh đang thực hiện Kế hoạch số 5463/KH-UBND ngày 08/6/2018 về thực hiện Đề án xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Đồng Nai với các chỉ tiêu, nhiệm vụ, thời gian thực hiện đến năm 2025; đồng thời, chờ Bộ Y tế ban hành hướng dẫn về đầu tư phát triển y tế cơ sở, y tế dự phòng trong thời gian tới để có cơ sở xây dựng đề án phù hợp hơn.

- Phối hợp tốt với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh triển khai thực hiện các dự án xây dựng trạm y tế chuyển tiếp 2021 và các dự án khởi công trong năm 2022; phối hợp thiết kế xây dựng Trung tâm Y tế huyện Nhơn Trạch, Trung tâm Y tế thành phố Biên Hòa phù hợp chức năng, nhiệm vụ, công năng sử dụng...; các dự án sửa chữa, cải tạo, nâng cấp các trung tâm y tế.

#### • Về nâng cao chất lượng đội ngũ y tế

- Tiếp tục phối hợp với Trường Đại học Y dược Cần Thơ triển khai kế hoạch đào tạo sau đại học, đại học, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức ngành y tế, nhất là cho đội ngũ nhân viên y tế tại tuyến y tế cơ sở như trạm y tế, trung tâm y tế tuyến huyện, đồng thời, thực hiện tốt công tác đào tạo dài hạn, ngắn hạn và bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho CBYT tuyến huyện, xã theo đúng theo kế hoạch đề ra năm 2022.

- Sở Y tế đã chỉ đạo các đơn vị phải linh hoạt phân công, điều chuyển, bố trí nhân lực hợp lý để thực hiện nhiệm vụ. Các đơn vị đơn vị đã thực hiện chế độ luân phiên hai chiều giữa tuyến huyện và tuyến xã đối với bác sĩ, cụ thể: Cử bác sĩ luân phiên từ bệnh viện, TTYT tuyến huyện về trạm y tế làm việc 1-2 ngày/tuần, phân



công bác sỹ trạm y tế về làm việc tại Bệnh viện/TTYT huyện để nâng cao năng lực chuyên môn.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả chính sách thu hút cán bộ, hỗ trợ viên chức, nhân viên y tế; thực hiện chế độ luân phiên hai chiều giữa tuyến huyện và tuyến xã đối với bác sỹ. Có chủ trương, chính sách cải thiện thu nhập cho cán bộ y tế cơ sở để an tâm công tác, gắn bó lâu dài.

- Trong thời gian qua, ngành y tế đã triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc kéo dài thời gian thực hiện chính sách thu hút, hỗ trợ viên chức, nhân viên ngành y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2017-2020, cụ thể: Chính sách thu hút từ năm 01/01/2021 đến tháng 9/2022 với số bác sỹ nhận chính sách thu hút một lần là 18 người (09 ở tuyến tỉnh, 09 ở tuyến huyện), hỗ trợ kinh phí thuê nhà cho 95 bác sỹ và hỗ trợ kinh phí đối tượng nữ cho 49 bác sỹ. Chính sách hỗ trợ: Năm 2022 đã hỗ trợ kinh phí cho 879 bác sỹ và tiếp tục hỗ trợ đào tạo bác sỹ nội trú 05 người (theo Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh).

- Để cải thiện thu nhập cho cán bộ, nhân viên y tế, Sở Y tế đã quán triệt các đơn vị trực thuộc cần nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh để thu hút bệnh nhân đến với bệnh viện, cơ sở y tế để đơn vị có thêm nguồn thu, cải thiện thu nhập của nhân viên y tế. Một số đơn vị trong ngành tiếp tục triển khai khám, chữa bệnh theo yêu cầu, triển khai các kỹ thuật mới trong khám và điều trị để vừa đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân và vừa tăng thu nhập cho cán bộ, nhân viên ngành y tế.

- Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, hiện nay Sở Y tế đang thực hiện theo quy trình tham mưu UBND tỉnh xây dựng và trình Hội đồng nhân dân tỉnh Nghị quyết về chính sách thu hút, hỗ trợ đối với viên chức, nhân viên ngành y tế để các nhân viên ngành y tế an tâm công tác, gắn bó, cống hiến lâu dài với đơn vị, cụ thể: Đang tổng hợp ý kiến góp ý của các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan về dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh về chính sách thu hút, hỗ trợ viên chức, nhân viên ngành y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 – 2027.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 1369/KH-UBND ngày 05/11/2021 về việc Thiết lập Trạm Y tế lưu động trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, với mục tiêu nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của tuyến Trạm Y tế trong phục vụ khám, chữa bệnh, nhất là trong công tác phòng chống dịch trong bối cảnh dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh, góp phần nhằm giảm tải cho các khu cách ly tập trung, các bệnh viện điều trị bệnh nhân COVID-19 ở tuyến trên khi tỉnh triển khai thực hiện điều trị bệnh nhân F0 nhẹ và không triệu chứng tại nhà: Hiện đang duy trì 234 TYT lưu động tại 11/11 huyện, thành phố. Trong đó: 209 TYT lưu động tại địa phương, 25 TYT lưu động tại khu công nghiệp.

- Các hoạt động y tế được thành lập và duy trì hoạt động của nhiều Ban chỉ đạo, nhất là ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh COVID-19 nhằm chỉ đạo và phối hợp trong việc thực hiện các nhiệm vụ y tế quan trọng như: Phòng chống dịch, bệnh; Chương trình mục tiêu; xây dựng xã, phường đạt chuẩn quốc gia về y

tế...Đã có sự phối hợp hiệu quả hơn giữa ngành y tế với các ngành, tổ chức xã hội trong công đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và bảo vệ nâng cao chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

• **Công tác khám, chữa bệnh:**

- Tiếp tục đảo đảm công tác thường trực cấp cứu và thực hiện khám sàng lọc cho các đối tượng nghi ngờ, có yếu tố tiếp xúc với dịch bệnh COVID-19 tại các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Y tế, đồng thời công tác chuyên môn được thực hiện tốt, an toàn, đúng quy định tại các cơ sở khám, bệnh trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19. Thực hiện tốt công tác điều trị cho 149.528 trường hợp mắc COVID-19 tại nhà và ở 3 tầng điều trị tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh trong 9 tháng đầu năm 2022, hạn chế tối đa số ca chuyển nặng và tử vong.

- Công tác điều trị bệnh nhân Sốt xuất huyết: Trước diễn biến phức tạp của dịch sốt xuất huyết, Sở Y tế đã phân tuyến quản lý điều trị sốt xuất huyết nhằm chủ động điều trị, giảm tối đa số ca tử vong do sốt xuất huyết, cụ thể: các trạm y tế xã, phường, thị trấn; phòng khám đa khoa tư nhân; phòng khám đa khoa khu vực; phòng khám chuyên khoa Nội, Nhi, các bệnh viện đa khoa tư nhân sẽ tiếp nhận, điều trị các bệnh nhân sốt xuất huyết mức độ 1 (chủ yếu điều trị triệu chứng và theo dõi chặt để phát hiện sớm triệu chứng sốc sốt xuất huyết). Trung tâm Y tế các huyện, thành phố; Bệnh viện Đa khoa Cao su bệnh viện đa khoa tư nhân tiếp nhận điều trị bệnh nhân sốt xuất huyết mức độ 1, 2 và 3. Các bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh, Bệnh viện Nhi đồng tiếp nhận điều trị bệnh nhân sốt xuất huyết cả 3 mức độ, trong đó tập trung điều trị những trường hợp bệnh nặng, hạn chế chuyển tuyến; hạn chế chế thấp nhất số ca chuyển biến nặng và tử vong.

- Hệ thống khám chữa bệnh tiếp tục phát triển cả về quy mô, chất lượng và được phân bố hợp lý. Nhiều kỹ thuật mới, kỹ thuật cao được triển khai thực hiện tại các đơn vị, mạng lưới khám chữa bệnh bằng y dược cổ truyền và kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền được quan tâm và tiếp tục phát triển mạnh. Phát huy hiệu quả hoạt động khám chữa bệnh tại các bệnh viện được đầu tư cơ sở hạ tầng và trang thiết bị, chất lượng khám, chữa bệnh tiếp tục được nâng lên, điều kiện khám, chữa bệnh cho nhân dân được cải thiện đạt hiệu quả cao.

- Thực hiện tốt đề án bệnh viện vệ tinh tại 03 bệnh viện tuyến tỉnh. Hệ thống y tế ngoài công lập hoạt động hiệu quả góp phần giảm tải cho y tế công lập, cụ thể có 7 bệnh viện tư nhân, 74 phòng khám đa khoa...với 7,5 giường bệnh/vạn dân góp phần vào tỷ lệ 30 giường bệnh/vạn dân chung của tỉnh. Tổ chức tốt công tác đấu thầu thuốc, hoá chất, vật tư y tế tiêu hao tập trung cung cấp cho các cơ sở y tế và công tác bình ổn giá thuốc. Ngành y tế đã tích cực triển khai thực hiện đổi mới phong cách phục vụ, hướng tới sự hài lòng của người bệnh và thực hiện quy định về quy tắc ứng xử của cán bộ y tế.

- Thực hiện tốt công tác đấu thầu thuốc, hoá chất, vật tư y tế để chủ động cung cấp đầy, kịp thời đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh cho nhân dân trên địa bàn tỉnh và trong các hoạt động phòng, chống dịch bệnh, nhất là dịch bệnh COVID-19.

- Thực hiện các chính sách thu hút của tỉnh và đơn vị, tiếp nhận cán bộ y tế, nhất là bác sĩ từ ngoài tỉnh về công tác tại đơn vị.

- Kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện định kỳ 2 lần/năm và kiểm tra công tác đảm bảo an toàn phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trong hoạt động chuyên môn của cơ sở y tế công lập, tư nhân và doanh nghiệp.

- Duy trì Ban chỉ đạo, các tổ cấp cứu, điều trị, đội phản ứng nhanh được chú trọng, tổ chức thường trực 24/24 giờ theo quy định; điện thoại đường dây nóng của đơn vị được triển khai đầy đủ đảm bảo thông tin xuyên suốt giữa lãnh đạo, các đội phản ứng nhanh và người dân khi có tình huống cần tương tác, chỉ đạo xử lý. Các đơn vị có triển khai bố trí các giường bệnh điều trị bệnh nhân COVID-19 theo quy định.

- Tổng số lượt khám bệnh đã thực hiện trong tính đến 31/8/2022: 5.280.000, cấp cứu: 358.400 trường hợp, nhập viện: 329.500 trường hợp.

• **Công tác bảo hiểm y tế (BHYT):** Tiếp tục triển khai phổ biến Nghị định 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế; Thông tư số 27/2018/TT-BYT ngày 26/10/2018 hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế và khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế liên quan tới HIV/AIDS; Quyết định số 6556/QĐ-BYT ngày 31/10/2018 ban hành mẫu bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh sử dụng tại các cơ sở khám bệnh chữa bệnh, nhằm giúp người dân biết được quyền lợi khi tham gia bảo hiểm y tế, trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong thực hiện khám chữa bệnh bảo hiểm y tế; cán bộ y tế tuyến cơ sở có thể hiểu rõ hơn về những điểm mới trong thực hiện Luật bảo hiểm y tế. Thực hiện thanh toán cho bệnh nhân từ Quỹ khám chữa bệnh người nghèo theo quy định. Tham mưu xây dựng Nghị quyết HĐND tỉnh về khám chữa bệnh cho bệnh nhân nhiễm HIV/AIDS thông qua BHYT. Thực hiện các giải pháp thu hút người dân tham gia bảo hiểm y tế: Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, thái độ phục vụ; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế...; truyền thông về lợi ích khám chữa bệnh bảo hiểm y tế...Tuy nhiên, do tác động của dịch bệnh COVID-19, tỷ lệ người dân tham gia BHYT đến 31/8/2022 chỉ đạt 84,6% dân số (bao gồm lực lượng vũ trang), thấp hơn 7,4% so với chỉ tiêu của Thủ tướng Chính phủ giao (92%); *nguồn: số liệu của BHXH tỉnh Đồng Nai.*

#### • Công tác thông tin y tế

Xây dựng kết cấu hạ tầng công nghệ thông tin y tế đồng bộ trong quản lý, khám chữa bệnh, quản lý hồ sơ sức khỏe cá nhân: Triển khai hoàn thành hệ thống kê y tế, chất lượng báo cáo số liệu thống kê ngày càng cải thiện thông qua việc đào tạo cán bộ thống kê, tăng cường công tác theo dõi, giám sát và tăng cường sử dụng thông tin thống kê điện tử tại các tuyến. Về các ứng dụng đã triển khai quản lý hành nghề y tư nhân; phần mềm quản lý bệnh nhân HIV/AIDS và cơ sở dữ liệu HIV/AIDS; phần mềm giám sát bệnh truyền nhiễm, quản lý tiêm chủng; phần mềm tin học quản lý bệnh viện (HIS) và quản lý hệ thống khám, chữa bệnh; dự án thí điểm áp dụng thẻ bảo hiểm y tế điện tử trong quản lý bệnh nhân bảo hiểm y tế; ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo, chuyển giao kỹ thuật, tư vấn khám chữa bệnh từ xa trong đề án bệnh viện vệ tinh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 11805/KH-UBND ngày 28/9/2021 về việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19.

- Tiếp tục thực hiện tốt Kế hoạch số 1272/KH-UBND ngày 30/01/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc Lập hồ sơ khám, quản lý sức khỏe người dân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, qua đó đảm bảo mọi người dân đều được theo dõi, quản lý sức khỏe, khám và chăm sóc sức khỏe định kỳ và thường xuyên cập nhật các thông tin, chỉ số sức khỏe khi đi khám sức khỏe, chữa bệnh tại các cơ sở y tế, tính đến nay trên 90% người dân đã được theo dõi sức khỏe.

• **Công tác quản lý hành nghề, thanh kiểm tra:** Thực hiện tốt công tác quản lý việc thực hiện các quy định của pháp luật về kinh doanh, sản xuất trang thiết bị y tế: tiếp nhận hồ sơ công bố và kiểm tra; tăng cường thanh kiểm tra hành nghề y dược tư nhân theo kế hoạch và đột xuất. Tiếp nhận, giải quyết hồ sơ cấp Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, Chứng chỉ hành nghề Dược, Giấy phép hoạt động KBCB, Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc. Định kỳ công bố kết quả cấp CCHN và GPHE đúng quy định.

• **Thực hiện Nghị quyết 20, 21/NQ-TW, Chương trình sức khỏe Việt Nam:** Tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 173-KH/TU, 174-KH/TU ngày 12/6/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch số 7315/KH-UBND ngày 16/7/2018, Kế hoạch số 7875/KH-UBND ngày 27/7/2018 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 về “tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới” và thực hiện Nghị Quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 về “công tác dân số trong tình hình mới” của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII), đã phát huy được sự lãnh đạo của Đảng và chính quyền, đoàn thể trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Các địa phương đã tổ chức được các phong trào thi đua, các cuộc vận động có các nội dung, tiêu chí liên quan tới công tác bảo vệ, chăm sóc nâng cao sức khỏe, tuyên truyền vận động nhân dân trong việc phòng bệnh, kiểm soát các yếu tố có hại cho sức khỏe, nâng cao ý thức trong việc sử dụng thực phẩm an toàn; tăng cường hoạt động thể lực để bảo vệ sức khỏe. Tổng hợp, báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW trên địa bàn tỉnh gửi Bộ Y tế.

• **Đầu tư trang thiết bị, cơ sở hạ tầng y tế**

- Tiếp tục phối hợp tốt với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh thực hiện các dự án chuyên tiếp năm 2021 và các dự án triển khai năm 2022 (04 trạm y tế; sửa chữa, cải tạo Trung tâm Y tế huyện Định Quán). Phối hợp Sở Kế hoạch Đầu tư và UBND các huyện, thành phố lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng các trạm y tế theo quy trình đầu tư công; phối hợp thiết kế xây dựng các dự án: TTYT thành phố Biên Hoà, TTYT huyện Nhơn Trạch phù hợp với công năng, chức năng nhiệm vụ... của đơn vị.

- Thực hiện công tác đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp, mở rộng cơ sở hạ tầng; mua sắm các gói trang thiết bị y tế theo quy định cho các cơ sở y tế công lập kịp thời đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh và phòng chống dịch bệnh cho người dân trên địa bàn tỉnh như Dự án Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp trụ sở làm việc của các

đơn vị như Bệnh viện Nhi; Bệnh viện Phổi, Bệnh viện ĐKKV Long Thành, Bệnh viện ĐKKV Định Quán, Bệnh viện Da Liễu, Trung tâm Kiểm nghiệm và Trung tâm y tế Thống Nhất,.....

- Phối hợp các cơ quan chủ đầu tư thực hiện đầu tư xây dựng mới 56 trạm y tế và cải tạo, sửa chữa, nâng cấp 46 trạm y tế theo Văn bản 1461/UBND-KTNS ngày 15/02/2022 của UBND tỉnh.

## **2.2. Những nguyên nhân tồn tại, hạn chế:**

Hiện nay, tình hình dịch bệnh COVID-19 cơ bản đã được kiểm soát, khống chế trên địa bàn tỉnh (cấp độ 1- bình thường mới), số ca mắc mới hàng ngày rất ít hoặc không ghi nhận ca mắc, tuy nhiên nguy cơ dịch COVID-19 bùng phát còn cao, nhất là các chủng dịch bệnh mới; tình hình dịch Sốt xuất huyết tuy đã giảm nhiều nhưng số ca mắc vẫn còn cao so với cùng kỳ năm 2021.

Dịch bệnh COVID-19 đã tác động đến hoạt động nhiều ngành lĩnh vực, trong đó có hoạt động của ngành y tế với việc chia sẻ nguồn lực y tế để đáp ứng kịp thời cho công tác chống dịch bệnh COVID-19 trong thời gian qua, nhất là trong quý I/2022 đã phần nào làm tăng gánh nặng cho hệ thống y tế, ảnh hưởng đến việc thực hiện các chỉ tiêu của ngành trong 9 tháng năm 2022. Bên cạnh đó, phải thực hiện nhiệm vụ kép vừa phòng, chống dịch hiệu quả, vừa phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn bình thường mới. Dịch COVID-19 cũng đã tác động đến các doanh nghiệp, người lao động nên tỷ lệ người dân tham gia BHYT 6 tháng năm 2022 chỉ đạt 84,6% dân số, thấp hơn 7,4% so với chỉ tiêu Nghị quyết của Tỉnh ủy giao BHXH tỉnh. Tỷ lệ tiêm chủng trẻ em đầy đủ 08 loại vắc xin chỉ đạt 53% là chưa đạt tiến độ chương trình tiêm chủng đề ra với nhiều lý do như ảnh hưởng của dịch COVID-19, gián đoạn nguồn cung vắc xin Sởi, MR, DPT, DPT-VGB-Hib ở tháng 5, 6, 7, 8 năm 2022 nên nhiều trẻ chưa được tiêm chủng.

Bên cạnh việc khôi phục lại các hoạt động y tế thường quy tại các cơ sở y tế và xử lý các vấn đề sau khi dịch COVID-19 được kiểm soát, xã hội trở lại trạng thái hoạt động bình thường mới, các cơ sở y tế vẫn luôn trong trạng thái sẵn sàng cho các tình huống dịch bùng phát trở lại, chuẩn bị cơ sở giường, thiết bị, máy móc... theo quy định để điều trị bệnh nhân COVID-19 phần nào ảnh hưởng đến chỉ tiêu chuyên môn của các đơn vị.

Trong 9 tháng đầu 2022, số bác sĩ, điều dưỡng và kỹ thuật viên thôi việc nhiều do nhiều nguyên nhân: thu nhập thấp, áp lực công việc, hoàn cảnh gia đình...

Điều kiện vệ sinh môi trường nói chung và điều kiện về nhà ở, vệ sinh của các hộ gia đình ở khu vực nông thôn, khu dân cư nghèo đô thị, khu nhà trọ của công nhân... còn thấp. Việc phát triển công nghiệp của tỉnh đã phát sinh nhiều vấn đề về điều kiện môi trường sống, môi trường lao động, phát sinh bệnh nghề nghiệp, các bệnh không lây nhiễm...

Tình hình ngộ độc thực phẩm còn diễn biến phức tạp, khó kiểm soát, nguy cơ phát sinh ngộ độc thực phẩm vẫn còn cao, trong 9 tháng đầu năm xảy ra 01 vụ ngộ độc thực phẩm với 05 người mắc.

Còn nhiều vướng mắc trong thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh; Luật Bảo hiểm y tế, cụ thể trong cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và thanh toán chi phí khám, chữa bệnh cho người có thẻ BHYT.

#### **IV. Chỉ tiêu và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện năm 2023**

Năm 2023 là năm thứ 3 triển khai Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI; Ngành y tế cần phải nỗ lực phấn đấu và đề ra các giải pháp hiệu quả để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra trong năm 2023, góp phần hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch 5 năm 2021- 2025.

##### **•Thuận lợi**

Được sự quan tâm chỉ đạo của Bộ Y tế, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự phối hợp của các ban, ngành và chính quyền các cấp. Tỉnh tiếp tục được nhận sự hỗ trợ của Trung ương về vốn chương trình mục tiêu đầu tư cho y tế.

Tổ chức bộ máy hệ thống y tế toàn tỉnh đã khá hoàn chỉnh, cơ sở vật chất và nguồn nhân lực tiếp tục được đầu tư, tăng cường đã góp phần cải thiện đáng kể điều kiện phục vụ cho bệnh nhân và nâng cao chất lượng chuyên môn. Các chế độ, chính sách, thu hút sẽ tiếp tục thực hiện hiệu quả thu hút cán bộ y tế về tỉnh nhà làm việc, nhất là thu hút về những cơ sở y tế đang khó khăn về nhân lực, đặc biệt là tuyến y tế cơ sở.

Công tác phòng chống dịch bệnh được triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả do đã có sự huy động, phối hợp chặt chẽ của các cấp chính quyền, đơn vị trên toàn tỉnh, nhất là dịch bệnh COVID-19, Sốt xuất huyết... và công tác vệ sinh an toàn thực phẩm đã từng bước đi vào nề nếp, có hiệu quả, đã phát huy tốt vai trò chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các địa phương trong phòng chống dịch. Ý thức và sự tham gia phòng, chống dịch của cộng đồng ngày càng tốt hơn.

Chất lượng khám chữa bệnh ở các tuyến đã được nâng lên, y đức và ứng xử của cán bộ y tế có nhiều chuyển biến tích cực.

##### **•Khó khăn**

Tình hình dịch bệnh diễn biến rất phức tạp, nguy cơ dịch bệnh bùng phát còn cao trong năm 2023, nhất là dịch bệnh COVID-19, Sốt xuất huyết và một số dịch bệnh mới nguy hiểm khác.

Khó khăn do thiếu nhân lực y tế, nhất là y tế cơ sở, một số các địa phương có quy mô dân số đông, địa bàn rộng, nhiều loại dịch bệnh cùng lưu hành và tăng, dẫn đến quá tải về nhân sự; chất lượng của nhân sự mới thay thế chưa đảm bảo yêu cầu. Do thu nhập thấp, áp lực công việc, hoàn cảnh gia đình... dẫn đến nguy cơ cao số nhân viên y tế xin thôi việc, nhất là tại các cơ sở y tế tuyến cơ sở.

Nguồn vốn đầu tư cho hệ thống y tế còn khó khăn, một số dự án đã xuống cấp nặng cần phải đầu tư sửa chữa nhưng chưa được bố trí vốn kịp thời phần nào ảnh hưởng đến mục tiêu cơ bản hoàn thiện hệ thống y tế.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin chưa đạt hiệu quả cao, các phần mềm ứng dụng chưa kết nối chặt chẽ với nhau dẫn đến các số liệu chưa đồng bộ.

Còn nhiều vướng mắc trong thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh; Luật Bảo hiểm y tế, cụ thể trong cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và thanh toán chi phí khám, chữa bệnh cho người có thẻ BHYT.

## **1. Chỉ tiêu cơ bản năm 2023 (phụ lục đính kèm)**

### **2. Các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện**

#### **2.1. Phòng chống dịch bệnh và thực hiện các chương trình y tế-dân số**

Chủ động triển khai các biện pháp đồng bộ phòng chống dịch, khống chế và dập tắt dịch kịp thời, không để xảy ra dịch lớn, bùng phát trên địa bàn và hạn chế tử vong, nhất là dịch COVID-19. Thường xuyên chỉ đạo, giám sát việc thực hiện công tác phòng chống dịch tại các đơn vị y tế. Giám sát chặt chẽ các bệnh truyền nhiễm, đặc biệt là các bệnh nguy hiểm như COVID, Sốt xuất huyết, tay chân miệng... Bảo đảm đủ phương tiện, thuốc, hóa chất, thiết bị y tế... và lực lượng tham gia công tác phòng, chống dịch bệnh. Chủ động phòng chống bệnh sốt xuất huyết, hạn chế thấp nhất tỷ lệ mắc bệnh và tử vong do sốt xuất huyết. Tăng cường công tác giám sát và tổ chức đồng bộ các biện pháp phòng, chống các dịch bệnh nguy hiểm mới nổi có thể xâm nhập vào Việt Nam như MERS CoV, Ebola, H7N9, Zika và các bệnh khác.

Khống chế và từng bước giảm tốc độ lây lan, tỷ lệ mắc, chết do các bệnh truyền nhiễm, bệnh xã hội như bệnh lao, phong, sốt rét... và các bệnh không lây nhiễm như tăng huyết áp, đái tháo đường, ung thư, các bệnh rối loạn do thiếu Iốt. Tăng cường công tác y tế trường học. Giảm tỷ lệ mắc và từng bước khống chế cơ bản các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm ở trẻ em trong chương trình tiêm chủng mở rộng. Khống chế không để dịch sởi bùng phát. Tăng cường công tác tiêm chủng đầy đủ 08 loại vaccine cho trẻ em dưới 01 tuổi, phân đầu cuối năm 2023 đạt tỷ lệ >98%.

Tăng cường vệ sinh an toàn thực phẩm, nước sạch và vệ sinh môi trường, vệ sinh lao động, bệnh nghề nghiệp; phân đầu không để xảy ra các vụ ngộ độc thực phẩm cộng đồng, hạn chế thấp nhất số người ngộ độc thực phẩm; hạn chế số người lao động mắc bệnh nghề nghiệp.

Thực hiện tốt chương trình quân dân y kết hợp với mục tiêu chiến lược “Phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn ngành Y tế, cả quân y và dân y vào việc phục vụ sức khỏe Nhân dân và lực lượng vũ trang trong thời bình; chuẩn bị sẵn sàng và đối phó có hiệu quả khi có chiến tranh và các tình huống cần thiết khác”.

Thực hiện tốt đề án bảo đảm tài chính cho công tác phòng chống HIV/AIDS. Tăng cường vận động, tìm kiếm các nguồn viện trợ phi chính phủ và sự tham gia của cộng đồng nhằm duy trì và phát triển các hoạt động phòng chống HIV/AIDS. Duy trì tốt hoạt động các phòng OPC, mở rộng đối tượng bệnh nhân AIDS được điều trị ARV; tạo điều kiện thuận lợi cho các điểm điều trị nghiện ma túy bằng chất thay thế methadone hoạt động. Đảm bảo duy trì tỷ lệ người nhiễm HIV trong cộng đồng dân cư trên địa bàn toàn tỉnh được khống chế <0,3% (đạt chỉ tiêu).

Mở rộng mô hình, giải pháp can thiệp để đảm bảo mục tiêu công tác dân số trên cả 3 mặt: Quy mô, cơ cấu và chất lượng dân số. Triển khai tốt chủ trương xã

hội hóa hoạt động sàng lọc trước sinh và sàng lọc sơ sinh. Thực hiện tốt công tác quản lý thai nghén và chăm sóc sức khỏe sinh sản. Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em dưới 05 tuổi và dưới 01 tuổi đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Hạn chế tối đa các trường hợp mắc và tử vong do tai biến sản khoa, tử vong mẹ, tử vong trẻ e dưới 01 tuổi...

Tăng cường tuyên truyền phòng chống các bệnh đang lưu hành ở địa phương như COVID-19, Sốt xuất huyết; các bệnh khác phát triển cùng với sự phát triển công nghiệp như bệnh nghề nghiệp, cao huyết áp, ung thư...

## **2.2. Kiện toàn mạng lưới y tế**

Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy ngành y tế, ưu tiên y tế cơ sở (tuyến huyện, tuyến xã) và y tế dự phòng theo Nghị quyết 18, 19 của BCH TW Đảng; Thực hiện các dự án trong Kế hoạch số 7315/KH-UBND ngày 16/7/2018 về thực hiện Kế hoạch số 173-KH/TU ngày 10/4/2017 của Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII) về “tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới”; Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về “công tác dân số trong tình hình mới” và Kế hoạch 5463/KH-UBND ngày 08/6/2017 về thực hiện đề án xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; đẩy nhanh tiến độ đầu tư nâng cấp và bổ sung trang thiết bị cho các trạm y tế, y tế tuyến huyện, y tế chuyên sâu.

Tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong ngành y tế kết hợp với đẩy mạnh công nghệ thông tin, thực hiện Đề án Công nghệ thông tin giai đoạn III. Tăng cường công tác pháp chế, kiểm tra, giám sát về thực hiện kế hoạch, chấp hành quy chế chuyên môn và thu, chi ngân sách; nâng cao đạo đức công vụ và đạo đức nghề nghiệp trong lực lượng cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế.

Tiếp tục sửa đổi và hoàn thiện thủ tục hành chính trong ngành y tế. Tăng cường công tác pháp chế, kiểm tra, giám sát về thực hiện kế hoạch, chấp hành quy chế chuyên môn và thu, chi ngân sách.

## **2.3. Đào tạo và phát triển nhân lực y tế**

Tiếp tục liên kết với các trường đại học y - dược thực hiện nhiều loại hình đào tạo cán bộ y tế, chú trọng đào tạo bác sĩ, dược sĩ và đào tạo sau đại học. Tăng cường thu hút và điều động bác sĩ về công tác ở tuyến y tế xã và huyện, kết hợp với thực hiện tốt đề án 1816 nhằm tăng cường đào tạo và hỗ trợ nhân lực cho y tế cơ sở.

Thực hiện tốt đề án còn hiệu lực về chính sách thu hút, hỗ trợ cán bộ, viên chức ngành y tế; kết hợp các giải pháp thu hút, hỗ trợ khác của các cơ sở y tế và các địa phương nhằm bổ sung cán bộ y tế cho các tuyến. Thực hiện tốt việc bố trí hợp lý nhằm phát huy hiệu quả số cán bộ y tế thuộc hệ đào tạo theo địa chỉ về nhận công tác. Đề thu hút, hỗ trợ bác sĩ, nhân viên ngành y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 – 2027 và giảm tỷ lệ nhân viên y tế thôi việc liên quan đến thu nhập, nhất là tại các cơ sở y tế tuyến cơ sở; Sở Y tế tham mưu xây dựng Nghị quyết HĐND tỉnh



về chính sách thu hút, hỗ trợ viên chức, nhân viên ngành y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 – 2027.

Thường xuyên tập huấn nâng cao tay nghề, kỹ năng cho điều dưỡng, nhân viên y tế thôn ấp, khu phố. Nâng cao chất lượng đào tạo, mở rộng các chuyên ngành đào tạo của Trường Cao đẳng y tế, gắn đào tạo với nhu cầu nhân lực của các cơ sở y tế. Thực hiện tốt mô hình liên kết giữa các trường đại học với các bệnh viện trong tỉnh đào tạo sau đại học.

Thực hiện Chương trình hợp tác quốc tế trong lĩnh vực y tế nhằm trao đổi kinh nghiệm trong quản lý y tế, hỗ trợ đào tạo nhân lực và chuyển giao kỹ thuật cho các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh đến năm 2023.

#### **2.4. Đầu tư cơ sở hạ tầng và trang thiết bị y tế.**

Tiếp tục tăng cường đầu tư cơ sở vật chất nhằm hoàn thiện mạng lưới y tế, bảo đảm điều kiện thực hiện các kỹ thuật chuyên môn ngày càng cao tại các cơ sở y tế, ưu tiên xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp tốt với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh thực hiện các dự án chuyển tiếp và các dự án triển khai năm 2023; phối hợp thực hiện dự án xây dựng: TTYT thành phố Biên Hoà, TTYT huyện Nhơn Trạch. Đề xuất xây dựng cơ sở kiểm dịch y tế quốc tế phục vụ Sân bay quốc tế Long Thanh theo tiến độ.

Tiếp tục phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư và UBND các huyện, thành phố Long Khánh, Biên Hoà trong việc đầu tư xây dựng mới, sửa chữa cải tạo, nâng cấp các trạm Y tế xã, phường, thị trấn theo Văn bản số 1461/UBND-KTNS ngày 15/02/2022 của UBND tỉnh (56 trạm xây dựng mới; 46 trạm cải tạo, sửa chữa, nâng cấp; 20 trạm đầu tư bổ sung trang thiết bị y tế). Tiếp tục thực hiện các dự án cải tạo, sửa chữa, nâng cấp các bệnh viện, trung tâm y tế.

Thực hiện các dự án mua sắm trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám, chữa bệnh và phòng bệnh được duyệt.

Thực hiện các dự án trong Kế hoạch số 7315/KH-UBND ngày 16/7/2018 về thực hiện Kế hoạch số 173-KH/TU ngày 10/4/2017 của Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII) về “tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới” và Kế hoạch chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2021-2025.

#### **2.5. Phát triển xã hội hóa y tế**

Huy động, thu hút mọi nguồn lực của Nhà nước, tư nhân và nước ngoài đầu tư phát triển hệ thống y tế. Đa dạng hóa các loại hình khám chữa bệnh đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao của nhân dân. Tăng cường các dịch vụ theo yêu cầu sau khi có quyết định của Bộ Y tế. Áp dụng nhiều loại hình đào tạo nguồn nhân lực nhằm tăng cường đội ngũ cán bộ y tế bổ sung cho các tuyến y tế và y tế cơ quan, trường học, nhà máy...

Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở y tế tư nhân hoạt động, có giải pháp nhằm phát triển phòng khám đa khoa trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tạo điều kiện thuận lợi cho các dự án bệnh viện tư nhân đã có thỏa thuận địa điểm đầu tư nhanh chóng hoàn thành thủ tục để triển khai thực hiện dự án.

## **2.6. Khám, chữa bệnh**

Triển khai thực hiện 30 giường bệnh trên vạn dân. Tổng số giường bệnh nội trú 9.720 (tăng 100 giường so với năm 2022), trong đó: y tế nhà nước: 7.296 giường, y tế tư nhân: 2.424 giường. Giường lưu bệnh tại trạm y tế: 850; công suất sử dụng giường bệnh > 85%. Thực hiện tốt, an toàn, đúng quy định công tác khám bệnh, chữa bệnh thường quy cho nhân dân trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19 nếu còn lưu hành ở địa phương; thực hiện tốt cách ly, điều trị các trường hợp nhiễm COVID-19 trên địa bàn tỉnh và điều trị các bệnh truyền nhiễm khác.

Tiếp tục thực hiện đổi mới phong cách, thái độ phục vụ, hướng tới sự hài lòng của người bệnh kết hợp học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh nhằm nâng cao tinh thần thái độ phục vụ người bệnh. Tiếp tục tăng cường bổ sung nguồn lực cho Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh để phát triển thành bệnh viện hạng I tuyến tỉnh.

Thực hiện tốt đề án 1816, tăng cường công tác chỉ đạo tuyến nhằm hỗ trợ và chuyển giao kỹ thuật của tuyến trên cho tuyến dưới; tiếp tục thực hiện Đề án Bệnh viện vệ tinh các bệnh viện lớn của thành phố Hồ Chí Minh nhằm triển khai kỹ thuật chuyên sâu, kỹ thuật cao tại Bệnh viện đa khoa Đồng Nai, Bệnh viện đa khoa Thống Nhất và Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai. Tăng cường đầu tư hạ tầng, thiết bị cho các cơ sở khám chữa bệnh.

Nâng cao năng lực quản lý và chuyên môn cán bộ, viên chức các bệnh viện và các trung tâm y tế có giường bệnh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý bệnh viện, quản lý thông tin bệnh nhân và bảo hiểm y tế, tiến đến triển khai thực hiện bệnh án điện tử các bệnh viện trong tỉnh. Triển khai thực hiện tốt khám, chữa bệnh BHYT cho bệnh nhân HIV/AIDS.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong khám chữa, bệnh: Bệnh án điện tử, hồ sơ sức khỏe cá nhân. Chuẩn hóa hệ thống xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh, tiến đến công nhận kết quả xét nghiệm giữa các bệnh viện.

Phát triển vườn thuốc nam ở y tế cơ sở, củng cố hoạt động các khoa y học cổ truyền ở các bệnh viện đa khoa và cán bộ y học cổ truyền tại các trạm y tế.

Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, tăng cường ứng dụng kỹ thuật, công nghệ mới tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

## **2.7. Thực hiện Luật Bảo hiểm y tế**

Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh tăng cường công tác quản lý về BHYT, đẩy mạnh tuyên truyền Luật Bảo hiểm y tế, sắp xếp hệ thống khám chữa bệnh ban đầu cho người có thẻ BHYT phù hợp. Đẩy mạnh tuyên truyền nhằm phát triển nhanh số người tham gia BHYT đảm bảo đạt tỷ lệ bao phủ Bảo hiểm Y tế đạt 93% (theo BHXH tỉnh). Tăng cường thanh tra, kiểm tra phòng chống lạm dụng, trục lợi Quỹ BHYT.

## **2.8. Công tác Dược và Kiểm nghiệm**

Tiếp tục thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược trên địa bàn tỉnh tầm nhìn đến năm 2030.

Tiếp tục thực hiện công tác đấu thầu thuốc, vật tư y tế, hóa chất theo danh mục của Bộ Y tế, BHXH Việt Nam, Sở Y tế để đáp ứng cung cấp thuốc cho các cơ sở y tế. Đấu thầu tập trung thuốc cho các nhà thuốc, quầy thuốc trong tỉnh.

Tiếp tục thực hiện Đề án tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn. Bảo đảm phân phối thuốc có hiệu lực, an toàn, giá cả hợp lý, đáp ứng yêu cầu phòng bệnh, chữa bệnh của nhân dân. Kiểm soát chất lượng thuốc lưu hành trên thị trường, kịp thời ngăn chặn hàng giả, hàng kém chất lượng. Tăng cường đầu tư thiết bị kiểm soát chất lượng thuốc. Thực hiện đầu tư phòng Kiểm nghiệm thực phẩm, tiếp tục thực hiện chính sách quốc gia về thuốc giai đoạn III và chương trình theo dõi các tác dụng có hại của thuốc.

Tăng cường quản lý, kiểm tra thị trường thuốc chữa bệnh, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm qui chế dược

## **2.9. Công tác truyền thông**

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân; truyền thông kiến thức phòng và chữa bệnh để cộng đồng biết cách tự phòng bệnh, nhất là công tác tuyên truyền sâu rộng tới mọi tầng lớp nhân dân về phòng, chống dịch bệnh; kiến thức an toàn vệ sinh thực phẩm, đề phòng ngộ độc thực phẩm; về an toàn lao động, tai nạn thương tích, bệnh nghề nghiệp...

## **2.10. Thông tin y tế**

Thực hiện dự án Công nghệ thông tin: hồ sơ sức khỏe cá nhân, cơ sở dữ liệu tập trung cho toàn ngành. Nâng cấp hệ thống thông tin tại các đơn vị trực thuộc và tiếp tục mở rộng thực hiện dịch vụ hành chính công đến người dân và doanh nghiệp. Phát triển ứng dụng công nghệ thông tin trong KCB và thanh toán BHYT

Nâng cao hiệu quả, tính chủ động của công tác truyền thông cung cấp thông tin, giáo dục sức khỏe để tạo được sự đồng thuận, ủng hộ và thu hút sự vào cuộc của các cấp ủy, đảng, chính quyền, các cơ quan truyền thông, dư luận và mỗi người dân.

## **2.11. Quản lý tài chính, tài sản và trang thiết bị y tế**

Thực hiện phân bổ ngân sách công khai, minh bạch, bảo đảm các quy định của Nhà nước đồng thời có sự điều tiết theo hướng tăng ngân sách cho dự phòng và y tế cơ sở. Tăng cường quản lý tài chính, nâng cao khả năng tự cân đối kinh phí. Sử dụng hiệu quả các nguồn vốn; quản lý tốt dịch vụ khám chữa bệnh theo yêu cầu theo quy định của Bộ Y tế, thực hiện thu phí và dịch vụ khám chữa bệnh, dịch vụ y tế dự phòng đúng quy định.

Tiếp tục thực hiện Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản quy phạm

pháp luật về Cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập.

Tiếp tục quản lý, sử dụng tài sản công theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 về quy định chi tiết một số điều Luật Quản lý, sử dụng tài sản công 2017; Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ về Quản lý trang thiết bị y tế; Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 về quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện các quy định tại các Nghị định của Chính phủ, Thông tư hướng dẫn của Bộ Y tế... trong việc quản lý đối với các cơ sở kinh doanh, sản xuất trang thiết bị y tế trên địa bàn tỉnh.

## **2.12. Tăng cường công tác thanh, kiểm tra**

Xây dựng triển khai thực hiện Kế hoạch Thanh tra năm 2023 với các nội dung như: Thanh tra công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; hóa chất chế phẩm diệt côn trùng; kinh doanh, sử dụng các sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ; thanh tra toàn diện một số đơn vị sự nghiệp công lập; việc thực hiện chính sách pháp luật về bảo hiểm y tế; việc thực hiện chính sách, pháp luật trong xã hội hóa công tác y tế; quản lý nhà nước về lĩnh vực dược; giá thuốc và sử dụng thuốc; quản lý nhà nước về kinh doanh, sản xuất trang thiết bị y tế; việc thực hiện chế độ thu, chi tài chính và phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động, tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành theo kế hoạch hoặc đột xuất đối với các cơ sở y tế tư nhân. Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp quảng cáo khám bệnh, chữa bệnh vượt quá phạm vi hoạt động chuyên môn cho phép.

Các đơn vị thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động chuyên môn, thực hiện quy tắc ứng xử, đổi mới phong cách, thái độ phục vụ hướng tới sự hài lòng người bệnh và quy chế dân chủ cơ sở để hạn chế tối đa các vi phạm pháp luật.

Trên đây là báo cáo của Sở Y tế về kết quả 9 tháng năm 2022 thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU của Tỉnh ủy và đề xuất chỉ tiêu, giải pháp thực hiện năm 2023./.

### **Nơi nhận:**

- VP. Tỉnh ủy;
  - VP.UBND tỉnh;
  - Sở Kế hoạch và Đầu tư
  - BGD Sở Y tế;
  - Các đơn vị trực thuộc (t/h);
  - Các phòng CN Sở (t/h);
  - Lưu: VT, KHTC.
- (báo cáo);

*PAnh/2022/bc9thang NQ03TU*

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Bình**